

Số: /2017/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

Dự thảo 2

## **THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật**

*Căn cứ Luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định 2026/QĐ- TTg ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Giải pháp nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật;*

*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật (sau đây gọi là Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT) như sau:*

### **Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Điều 7 Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT**

1. Khoản 1 Điều 6 sửa đổi như sau:

“Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật (theo mẫu quy định tại Phụ lục I Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT) hoặc Giấy đăng ký kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm đối với lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật nhập khẩu để sử dụng làm thực phẩm (theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này)”.

2. Điểm a khoản 4 Điều 7 sửa đổi như sau:

“Cơ quan kiểm dịch thực vật cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật nhập khẩu, quá cảnh và vận chuyển nội địa (theo mẫu quy định tại Phụ lục II Thông tư

số 33/2014/TT-BNNPTNT) hoặc Giấy chứng nhận kiểm thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm hoàng hoá có nguồn gốc thực vật nhập khẩu đối với lô vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật nhập khẩu để sử dụng làm thực phẩm (theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này) trong vòng 24 giờ kể từ khi bắt đầu kiểm dịch đối với lô vật thể không bị nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật hoặc đối tượng phải kiểm soát của Việt Nam hoặc sinh vật gây hại lạ”.

3. Bổ sung thêm Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

## **Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2017.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để hướng dẫn, giải quyết./.

### ***Nơi nhận:***

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ NN&PTNT;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Viện KSND Tối cao, Tòa án ND Tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TU;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP trực thuộc TU;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Công báo Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ NN&PTNT;
- Các đơn vị thuộc Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, BVTV.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Cường**

**Phụ lục I**

**MẪU GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH THỰC VẬT VÀ KIỂM TRA AN TOÀN  
THỰC PHẨM HÀNG HOÁ CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT NHẬP KHẨU**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2017 của Bộ  
trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---

.....ngày.....tháng.....năm....

**GIẤY ĐĂNG KÝ KIỂM DỊCH VÀ KIỂM TRA AN TOÀN THỰC PHẨM  
HÀNG HÓA CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT NHẬP KHẨU (\*)**

Số: .....

Kính gửi:..... (\*\*).....

Tên tổ chức, cá nhân đăng ký:

Số CMTND (đối với cá nhân): ..... nơi cấp: ..... ngày cấp:.....

Điện thoại:.....Fax/E-mail:.....

Đề nghị quý cơ quan kiểm dịch và kiểm tra an toàn thực phẩm (ATTP) lô hàng  
nhập khẩu sau: (\*\*\*)

1. Tên hàng: .....Tên khoa học: .....

Cơ sở sản xuất:.....

Mã số (nếu có) .....

Địa chỉ:.....

2. Số lượng và loại bao bì: .....

3. Trọng lượng tịnh: .....Trọng lượng cả bì .....

4. Số hợp đồng hoặc số chứng từ thanh toán (L/C, TTr.): .....

5. Tổ chức, cá nhân xuất khẩu:.....

Địa chỉ: .....

6. Nước xuất khẩu:.....

7. Cửa khẩu xuất: .....

8. Tổ chức, cá nhân nhập khẩu: .....
- Địa chỉ: .....
9. Cửa khẩu nhập: .....
10. Phương tiện vận chuyển: .....
11. Mục đích sử dụng: .....
- 12 Giấy phép kiểm dịch thực vật nhập khẩu (nếu có):.....
13. Địa điểm kiểm dịch và kiểm tra ATTP: .....
14. Thời gian kiểm dịch và kiểm tra ATTP: .....
15. Số bản giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật và kiểm tra an toàn thực phẩm cần cấp:

Chúng tôi xin cam kết: Bảo đảm nguyên trạng hàng hóa nhập khẩu, đưa về đúng địa điểm, đúng thời gian được đăng ký và chỉ đưa hàng hóa ra lưu thông/sử dụng sau khi được quý cơ quan cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch và kiểm tra ATTP theo quy định(\*\*\*\*).

**Tổ chức, cá nhân đăng ký**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Cơ quan Kiểm dịch và kiểm tra an toàn thực phẩm**

Đồng ý đưa hàng hóa về địa điểm:

.....

để làm thủ tục kiểm dịch và kiểm tra ATTP vào hồi...giờ, ngày...tháng...năm....

Hồ sơ:

Đạt     Không đạt    Bổ sung thêm

Lý do không đạt:.....

Các hồ sơ cần bổ sung: .....

.....

Kết quả xem xét sau khi bổ sung:.....

Phương thức kiểm tra áp dụng cho lô hàng:

Kiểm tra thông thường

Kiểm tra chặt:

Vào số số....., ngày...tháng...năm....

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN (\*)

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

**Xác nhận của Cơ quan Hải quan**

( Trong trường hợp lô hàng không được nhập khẩu)

Lô hàng không được nhập khẩu vào Việt Nam vì lý do:.....

....., ngày .....tháng..... năm .....

Hải quan cửa khẩu.....

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

---

(\*) Đăng ký theo mẫu này được thể hiện trên 2 mặt giấy khổ A4;

(\*\*) Tên cơ quan kiểm dịch và kiểm tra an toàn thực phẩm;

(\*\*\*) Phải có đủ các tiêu chí theo đúng thứ tự và khai các tiêu chí thích hợp đối với lô hàng;

(\*\*\*\*) Cam kết này chỉ ghi khi đăng ký kiểm dịch và kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu;

## Phụ lục II

### MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH THỰC VẬT VÀ AN TOÀN THỰC PHẨM

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2017/TT-BNNPTNT ngày tháng năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
(TÊN CƠ QUAN KIỂM TRA)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày...tháng...năm.....

**GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM DỊCH VÀ KIỂM TRA AN TOÀN  
THỰC PHẨM HÀNG HÓA CÓ NGUỒN GỐC THỰC VẬT NHẬP KHẨU**  
Số: .....

Cấp cho: .....

Địa chỉ: .....

Là chủ sở hữu (hoặc người đại diện) lô hàng sau:

STT	Tên thương mại	Tên khoa học	Số lượng/trọng lượng	Phương tiện vận chuyển	Nơi đi	Nơi đến

Tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân nhập khẩu: .....

Nước xuất khẩu.....

Cơ sở sản xuất:.....Mã số (nếu có):.....

Địa chỉ:.....

Cửa khẩu nhập .....

#### **CHỨNG NHẬN**

Lô hàng trên đã được kiểm tra và chưa phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam;

Lô hàng đã được kiểm tra và phát hiện loài ..... là dịch hại thuộc diện điều chỉnh hoặc dịch hại lạ của Việt Nam; (chữ nào không cần thì gạch đi)

.....Lô hàng trên có kết quả kiểm tra hồ sơ, ngoại quan đáp ứng yêu cầu về ATTP.

Lô hàng có kết quả kiểm tra, kiểm nghiệm đáp ứng yêu cầu về ATTP.

Quy định một số điều kiện trong khi gửi và nhận hàng:

Lô hàng được phép sử dụng tại địa điểm quy định trên;

Báo ngay cho cơ quan KDTV/BVTV nơi gần nhất khi phát hiện dịch hại thuộc diện điều chỉnh của Việt Nam (*trong quá trình bốc dỡ, vận chuyển, sử dụng ...*);

.....Điều kiện khác:

Giấy này được cấp căn cứ vào:

Giấy phép KDTV nhập khẩu số ...../KDTV ngày ...../...../.....

Giấy đăng ký kiểm dịch và kiểm tra ATTP hàng hóa có nguồn gốc thực vật nhập khẩu;

Giấy chứng nhận KDTV của nước xuất hàng;

Kết quả kiểm tra, phân tích giám định trong phòng thí nghiệm KDTV;

Dấu xử lý vật liệu đóng gói của nước xuất khẩu;

Căn cứ khác: .....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*

---

**Ghi chú:** Nghiêm cấm chở hàng đến địa điểm khác nếu không được phép của cơ quan kiểm dịch và kiểm tra an toàn thực phẩm.